

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 04-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Tuấn. Nghề nghiệp: Công chức. Nơi công tác: Trường trung học cơ sở thị trấn Thủ Thừa.

2. Ông Lê Văn Bảy. Nghề nghiệp: Công chức. Nơi công tác: Hội cựu chiến binh huyện Thủ Thừa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 4 và ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Thị Hồng Nh** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh ngày 04/01/2005; Nơi sinh: tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Cha: Cao Văn Nh, sinh năm 1975; Mẹ: Phạm Thị Hồng Ch, sinh năm 1988; Có 02 đứa em: Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Trung Tr - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Long An.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Đ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Văn S, sinh năm 1956. Địa chỉ: ấp 5, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An.
2. Bà Trần Thị Kim Y, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp 5, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An.
3. Ông Trần Hoàng Gi, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp 5, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An.
4. Ông Trần Hoàng N, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp 5, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn S, bà Trần Thị Kim Y, ông Trần Hoàng N: Ông Trần Hoàng Gi, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp 5, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An, văn bản ủy quyền ngày 18/7/2022.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Lê Văn L – Văn phòng luật sư Lê Văn L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An.

Bị đơn dân sự:

1. Bà Phạm Thị Hồng Ch, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An.
2. Ông Cao Văn Nh, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp 1, xã LT, huyện TT, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962; Địa chỉ: ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/6/2022, Cao Thị Hồng Nh không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 của bà ngoại tên Nguyễn Thị B chở mẹ ruột tên Phạm Thị Hồng Ch đi từ nhà ở ấp BM, xã ML đến Công ty Samduk ở Khu công nghiệp Hòa Bình thuộc ấp 7, xã Nhị Thành để đi làm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 chở bà Ch từ Công ty Samduk về nhà. Khi đến khu vực chợ Bà Miều ở ấp 3, xã MT, Nh chở thêm người bạn tên Nguyễn Dương Bích H, ngụ ấp 3, xã LT. Lúc này, Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 chở bà Ch ngồi giữa, H ngồi phía sau, lưu thông trên đường tỉnh 817 theo hướng từ xã MT về xã ML. Khi đến đoạn km 10+950m thuộc ấp 5,

xã MT, Nh phát hiện có xe đạp do bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959, ngụ ấp 5, xã MT điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 vượt xe đạp của bà Đ về phía bên trái, trong quá trình vượt xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 do Nh điều khiển va chạm với xe đạp của bà Đ làm 02 xe ngã trên đường, gây ra tai nạn giao thông đường bộ. Bà Đ được đưa đi cấp cứu, đến ngày 25/6/2022 thì tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 104/TT ngày 07/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: bầm tụ máu dưới da đầu vùng thái dương trái, nứt xương sọ vùng thái dương trái.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thị Đ tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 19 giờ 10 phút ngày 22/6/2022 và Biên bản dựng lại hiện trường lúc 08 giờ 15 phút ngày 07/9/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Thủ Thừa lập thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng trải nhựa, mặt đường phẳng có vạch sơn vàng không liên tục phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Chiều rộng mặt đường: phần đường hướng xã BA đi xã ML rộng 2m65, phần đường hướng xã ML đi xã BA rộng 4m35.

Chọn trụ trụ điện số 117 nằm bên phải đường hướng xã BA đi xã ML làm điểm mốc, chọn mép đường bên trái hướng xã BA đi xã ML làm mép đường chuẩn.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết: (1) vị trí xe đạp, (2) vị trí vết máu (3) vị trí vết cày (4) vị trí xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46.

(1) vị trí xe đạp nằm ngã trên đường, xe ngã sang trái, đầu xe hướng về xã ML. Tâm trục bánh sau đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 2m55, đo vuông góc vào điểm mốc là 10m20, Tâm trục bánh trước đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 3m.

(2) vị trí vết máu để lại trên mặt đường, vết có kích thước dài 0m30, rộng 0m20; tâm vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 2m10 và cách tâm trục bánh trước xe (1) là 1m30.

(3) vị trí vết cày để lại trên mặt đường, vết cày xước không liên tục có chiều dài 3m15; chiều hướng xã BA đi xã ML; đầu vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 2m và cách tâm vết máu (2) là 0m20; cuối vết là vị trí gác chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46.

(4) vị trí xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 nằm ngã trên đường, xe ngã sang trái, đầu xe hướng về xã ML, tâm trục bánh sau đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 1m, tâm trục bánh trước đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 0m40 và đo vuông góc với cột bê tông bên trái cửa phụ chùa Long Hòa là 17m80.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa lập vào ngày 18/7/2022 thể hiện:

Xe đạp: Phần dưới rổ xe bên trái bị thủng móp. Thanh sắt bắt dè chắn bùn sau bên trái bị trầy xước dính chất màu đen. Đầu bàn đạp bên trái bị trầy xước. Dè chắn bùn sau dính chất màu đen, kích thước 1,5cm, cách đất 65cm.

Xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46: Cánh bửng bên trái bị trầy xước, tróc sơn kích thước 1,5cm, cách đất 67cm. Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi xe. Đèn chiếu sáng phía trước, cánh bửng bên trái bị trầy xước tróc sơn. Đầu gác chân trước bên trái bị trầy xước.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Cao Thị Hồng Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Thị Hồng Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Trong phần luận tội ông Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 90, 91, 98, 101, điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Cao Thị Hồng Nh 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo và cha mẹ bị cáo liên đới bồi thường chi phí điều trị cho bà Đ trước khi chết, chi phí ma chay làm mả, chi phí người nuôi bệnh cho bị hại, riêng tiền tổn thất tinh thần thì đề nghị xem xét theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng, người bào chữa còn đề nghị xem xét thêm cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm

nay đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và đã xin lỗi gia đình bị hại, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nay cố gắng bồi thường thiệt hại cho bên bị hại số tiền 20.000.000 đồng do đó đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2015; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng án treo cho bị cáo Nh được hưởng án treo ở mức thấp nhất theo đề nghị của ông Kiểm sát viên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Về Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ. Về mức hình phạt theo đề nghị của ông Kiểm sát viên thì không đồng ý vì bị cáo bị đề nghị truy tố ở khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù, không thống nhất cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo có lời khai bất nhất trong quá trình điều tra, bị cáo tuy không có tình tiết tăng nặng nhưng lại vi phạm nhiều tình tiết hành chính của Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra khi điều tra không kiểm tra nồng độ cồn cũng như có sử dụng ma túy không đối với bị cáo tại thời điểm gây tai nạn. Do đó không đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa cho bị cáo được hưởng án treo mà đề nghị cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, làm gương cho cộng đồng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ số tiền 262.382.000 đồng (bao gồm chi phí điều trị cho bà Đ trước khi chết, chi phí người nuôi bệnh, chi phí ma chay, làm mả và tiền tổn thất tinh thần).

Ông Trần Hoàng Gi trình bày: Thống nhất theo lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm dân sự về tiền tổn thất tinh thần do trước khi chết bà Đ chung sống cùng con, cháu tổng là 06 người, bà Đ chết gây tổn thất tinh thần rất lớn đối với gia đình ông.

Bà Phạm Thị Hồng Ch trình bày: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo Nh được hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự thì đồng ý liên đới bồi thường chi phí điều trị cho bà Đ trước khi chết, chi phí người nuôi bệnh, chi phí ma chay, làm mả. Riêng tiền tổn thất tinh thần đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Ông Cao Văn Nh trình bày: Thống nhất theo ý kiến bà Ch, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo thống nhất lời bào chữa

của người bào chữa, không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, xin lỗi gia đình bị hại và xin được hưởng án treo để được tiếp tục đi học và đi làm có thu nhập bồi thường phần còn lại cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp bị hại đồng thời còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, Cao Thị Hồng Nh không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 chở mẹ ruột Phạm Thị Hồng Ch và người bạn tên Nguyễn Dương Bích H lưu thông trên đường tỉnh 817 theo hướng từ xã MT về xã ML. Khi đến đoạn km 10+950m thuộc ấp 5, xã MT do không chú ý quan sát, vượt không đảm bảo an toàn nên va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị Đ điều khiển cùng chiều phía trước làm bà Đ tử vong, hành vi của bị cáo Nh đã vi phạm vào khoản 9, 23 Điều 8, khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại mà còn xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo hiện đang là học sinh, có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 20.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng.

Đồng thời bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Mặt khác, bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần xem xét áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại Điều 91 Bộ luật Hình sự. Do đó căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2015; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng án treo cho bị cáo được hưởng án treo giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo được hưởng án treo cũng tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo Nh đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường các khoản: Chi phí điều trị cho bà Đ trước khi chết là 9.366.312 đồng, chi phí ma chay, làm mả là 100.017.000 đồng, chi phí người nuôi bệnh là 4.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng (tương đương 100 tháng lương cơ bản). Hội đồng xét xử xét thấy:

[5.1] Về chi phí điều trị cho bà Đ trước khi chết là 9.366.312 đồng, chi phí ma chay, làm mả là 100.017.000 đồng, chi phí người nuôi bệnh là 4.000.000 đồng đây là chi phí hợp lý, tại phiên tòa bị cáo và cha, mẹ bị cáo đồng ý bồi thường các khoản chi phí này cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5.2] Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Xét thấy khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi đang là học sinh, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo chưa có thu nhập, có điều kiện kinh tế để bồi thường tổn thất về tinh thần theo yêu cầu của người đại diện bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất gồm: Ông Trần Văn S, bà Trần Thị Kim Y, ông Trần Hoàng Gi và ông Trần Hoàng N số tiền là 70 tháng lương cơ sở (mức lương cơ sở tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 1.490.000 đồng/tháng) tức số tiền $70 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 104.300.000 \text{ đồng}$ là phù hợp.

[5.3] Do bị cáo Nh khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự và Điều 74 Luật Hôn nhân và gia đình buộc cha mẹ bị cáo là ông Cao Văn Nh và bà Phạm Thị Hồng Ch liên đới cùng bị cáo bồi thường các chi phí nêu trên cho gia đình bị hại.

[5.4] Tại phiên tòa ngày 27/4/2023, bị cáo Nh đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng theo biên lai thu số 0000951 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa nên được khấu trừ vào tổng số tiền phải bồi thường và cho đại diện gia đình bị hại được nhận số tiền này.

[6] Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở điểm b khoản 1 Điều 51 là chưa đủ cơ sở để chấp nhận do số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo chưa đủ $\frac{1}{2}$ so với tổng số tiền phải bồi thường, đề nghị về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho bị hại và ông Trần Hoàng Gi là chưa đủ cơ sở để chấp nhận toàn bộ nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có tạm giữ phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với bà Nguyễn Thị B là chủ xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46, bà B gửi xe mô tô ở nhà của Nh. Ngày 22/6/2022 Cao Thị Hồng Nh tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 62G1-377.46 chở mẹ ruột Phạm Thị Hồng Ch đi làm sau đó gây tai nạn giao thông, bà B không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa không xử lý bà Nguyễn Thị B về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định. Tại phiên tòa, bà B không yêu cầu bị cáo Nh bồi thường dân sự do Nh tự ý lấy xe mô tô của bà B đi và gây tai nạn làm hư hỏng xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH 14 ngày 30/12/2016 và buộc bị cáo, bà Phạm Thị Hồng Ch và ông Cao Văn Nh liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về phần bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Cao Thị Hồng Nh** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 90, 91, 98, 101, điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Cao Thị Hồng Nh** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 04/5/2023).

Giao bị cáo Cao Thị Hồng Nh về Ủy ban nhân dân xã ML, huyện TT, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Cao Thị Hồng Nh cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 581, 586, 591 của Bộ luật Dân sự và Điều 74 Luật Hôn nhân và gia đình.

Buộc bị cáo Cao Thị Hồng Nh, bà Phạm Thị Hồng Ch và ông Cao Văn Nh liên đới bồi thường cho ông Trần Văn S, bà Trần Thị Kim Y, ông Trần Hoàng Gi và ông Trần Hoàng N tổng số tiền 197.683.312 đồng.

Từ ngày ông Trần Văn S, bà Trần Thị Kim Y, ông Trần Hoàng Gi và ông Trần Hoàng N có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chưa bồi thường thì bị cáo Cao Thị Hồng Nh, bà Phạm Thị Hồng Ch và ông Cao Văn Nh còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ông Trần Văn S, bà Trần Thị Kim Y, ông Trần Hoàng Gi và ông Trần Hoàng N được nhận số tiền 20.000.000 đồng theo biên lai thu số 0000951 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Cao Thị Hồng Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Cao Thị Hồng Nh, bà Phạm Thị Hồng Ch và ông Cao Văn Nh liên đới chịu 9.884.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/5/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã ML, huyện TT, tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Quân